

TP. HCM, ngày 29 tháng 3 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX SÀI GÒN

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX SÀI GÒN

Trụ sở chính: 47 Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. HCM

Giấy chứng nhận ĐKKD: số 0303156197 đăng ký lần đầu ngày 25/12/2003, thay đổi lần thứ 11 ngày 23/09/2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp;

Hôm nay, vào hồi 08h30 ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại Phòng họp Đồng Đô, tầng trệt Khách sạn VICTORY, số 14 Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 03, Tp.HCM. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX SÀI GÒN được tiến hành với các nội dung sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

1.1. Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là 196 cổ đông là tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho 6.101.493 phiếu biểu quyết.

(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách chốt tại ngày 06/03/2024).

Đại hội đã nghe ông **Nguyễn Trí Cường**, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (đăng ký tại thời điểm khai mạc vào hồi 8 h 30) là **12** cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho **4.822.282** phiếu biểu quyết, tương đương với **79%** tổng số phiếu biểu quyết của Công ty cổ phần Vinaconex Sài Gòn.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua nội dung Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông với kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết
- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm 100 % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0** % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0** % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo quy định của Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Vinaconex Sài Gòn đã đủ điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

(Ban kiểm tra tư cách cổ đông tiếp tục cập nhật số cổ đông tham dự đăng ký sau thời điểm khai mạc Đại hội; tại thời điểm **9h 30** ngày 29/03/2024 thì tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là **12** cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho **4.822.282** phiếu biểu quyết, tương đương với **100%** tổng số phiếu biểu quyết của Công ty).

(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp và số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện được đính kèm Biên bản này).

2. Khai mạc Đại hội

Ông Nguyễn Trí Cường thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
- Giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký đại hội để các cổ đông thông qua;
- Mời Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký đại hội lên làm việc.

2.1. Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu (thực hiện kiểm phiếu biểu quyết và kiểm phiếu bầu cử) của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 bao gồm:

2.1.1. Đoàn Chủ tịch:

- | | |
|------------------------|--|
| 1. Ông Nguyễn Khắc Hải | - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
- Chủ tọa Đại hội |
| 2. Ông Phạm Văn Ngộ | - Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty
- Thành viên Đoàn chủ tịch |
| 3. Ông Nguyễn Tấn Danh | - Kế toán trưởng Công ty |

2.1.2. Ban Thư ký:

1. Ông Phan Anh Tuấn –Trưởng ban Thư ký
2. Ông Lê Phương Nam –Thành viên

2.1.3. Ban kiểm phiếu (thực hiện kiểm phiếu biểu quyết và kiểm phiếu bầu cử):

1. Ông Nguyễn Trí Cường – Trưởng Ban
3. Ông Lê Phương Nam –Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu (thực hiện kiểm phiếu biểu quyết và kiểm phiếu bầu cử) Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với kết quả biểu quyết như sau:

- **Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch:**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

- **Thông qua danh sách Ban Thư ký:**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

- **Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu (thực hiện kiểm phiếu biểu quyết và kiểm phiếu bầu cử):**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.
 - + Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - + Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - + Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
- **Như vậy**, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu (thực hiện kiểm phiếu biểu quyết và kiểm phiếu bầu cử).

3. Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội

Đại hội đã nghe ông **Nguyễn Trí Cường** trình bày Chương trình của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội bằng với kết quả biểu quyết như sau:

• Thông qua Chương trình Đại hội

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết
- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

* Thông qua nội dung Quy chế làm việc của Đại hội

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết
- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0** % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0** % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

. **Như vậy**, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội.

B. PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông **Phạm Văn Ngọ** - Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty đã trình bày trước Đại hội Báo cáo số 02 BC/VCSG-BĐH ngày 08/03/2024 của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Công ty;
2. Ông **Phạm Văn Ngọ** – Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số 02/TTr-HĐQT-VCSG ngày 08/3/2024 về việc phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;
3. Ông **Nguyễn Khắc Hải** - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đã trình bày trước Đại hội Báo cáo số 04 BC/VCSG-TCHC ngày 08/3/2024 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị;
4. Ông **Vũ Thái Dương** – Thành viên Ban kiểm soát Công ty, đã trình bày trước Đại hội:
 - Báo cáo số 05/2024/BC-BKS ngày 08/3/2024 của Ban Kiểm soát trình Đại hội;
 - Tờ trình số 06/2024/TTr/BKS ngày 08/3/2024 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty;
5. Ông **Nguyễn Tấn Danh** – Kế toán trưởng Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 08/3/2024 của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023;
6. Ông **Nguyễn Tấn Danh** – Kế toán trưởng Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số 08/BC/VCSG-HĐQT ngày 08/3/2024 của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
7. Ông **Phạm Văn Ngọ** - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số 09TTr/2024/VCSG-HĐQT ngày 08/3/2024 của Hội đồng quản trị về việc thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty cổ phần Vinaconex Sài Gòn với Tổng công ty CP Vinaconex và các công ty thành viên trong cùng Tập đoàn kinh tế/nhóm Vinaconex (theo danh sách chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo) theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
(Lưu ý cổ đông và người có liên quan của cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch nêu tại tờ trình nêu trên không có quyền biểu quyết)
8. Ông **Nguyễn Khắc Hải** - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ

trình số 10/2024/TTr/VCSG-HĐTQ ngày 28/3/2024 của Hội đồng quản trị về việc Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

9. Ông **Nguyễn Khắc Hải** - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình, số 11/2024/TTr/VCSG-HĐTQ ngày 29/3/2024 của Hội đồng quản trị về việc Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

(Các Báo cáo, Tờ trình được trình bày tại Đại hội nằm trong Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty)

C. PHẦN THỨ BA – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Kết thúc phần trình bày các Báo cáo, Tờ trình và phần bầu cử, Ông **Nguyễn Khắc Hải** – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Chủ tọa Đại hội, thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông.

Đoàn Chủ tịch đã nghe và trả lời các ý kiến của các cổ đông tại Đại hội.

D. PHẦN THỨ TƯ - BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Ông **Nguyễn Khắc Hải** – Chủ tọa Đại hội lần lượt nêu các vấn đề để Đại hội biểu quyết thông qua tại Mục B nêu trên với kết quả đối với từng nội dung trình ĐHĐCĐ như sau:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

➔ **Như vậy**, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

2. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

→ Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán.

3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

→ Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT.

4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

- + Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

→ **Như vậy**, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát.

5. Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

→ **Như vậy**, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty.

7. Thông qua Phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

8. Thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vinaconex Sài Gòn với TCT Vinaconex và/hoặc các đơn vị thành viên của TCT Vinaconex (theo danh sách chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo) theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Lưu ý: cổ đông và người có liên quan của cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch nêu tại tờ trình nêu trên không có quyền biểu quyết.

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số

phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy: với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua toàn văn chủ trương giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vinaconex Sài Gòn với TCT Vinaconex và/hoặc các đơn vị thành viên của TCT Vinaconex (theo danh sách chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo) theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

9. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

→ **Như vậy:** với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 đối với Ông Vũ Thái Dương.

10. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

→ **Như vậy:** với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 là bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

F. PHẦN THỨ SÁU – THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Bà Lê Thị Thanh Huyền – Thư ký cuộc họp lên trình bày Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

*** Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản cuộc họp với kết quả biểu quyết như sau:**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

→ Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên, Đại hội đã nhất trí thông qua Biên bản cuộc họp

*** Đại hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết Cổ đông với kết quả biểu quyết như sau:**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là: **12** người; tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: **12** phiếu, tương ứng **4.822.282** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, tương ứng **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0 %** Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

→ Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên, Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội.

G. PHẦN THỨ BẢY – CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.
2. Biên bản này được lập hồi 11 h 30 phút cùng ngày và được lập thành 05 bản và có giá trị như nhau.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

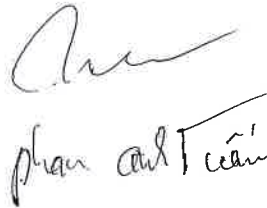
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nơi nhận:

- Các cổ đông (tại website cty);
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu-Cty.



Lê Phương Nam



Phan Anh Tuấn



Nguyễn Khắc Hải

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX SÀI GÒN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vinaconex Sài Gòn;

Căn cứ Biên bản họp số 12 /2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 29/03/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty;

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch năm 2024 của Công ty cổ phần Vinaconex Sài Gòn theo Báo cáo số 02/BC/VCSG-BĐH ngày 08/03/2024 của Giám đốc Công ty.
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Vinaconex Sài Gòn đã được kiểm toán theo Tờ trình số 03/TTtr/HĐQT-VCSG ngày 08/03/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, phương hướng nhiệm vụ năm 2024 theo Báo cáo số 04 BC/VCSG-TCHC ngày 08/03/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.
- Điều 4.** Thông qua Báo cáo số 05/2024/BC-BKS ngày 08/03/2024 của Ban Kiểm soát Công ty.
- Điều 5.** Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty theo Tờ trình số 06/2024/TTtr-BKS ngày 08/03/2024 của Ban Kiểm soát Công ty.
- Điều 6.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 theo Tờ trình số 07/TTtr/HĐQT-VCSG ngày 08/03/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.
- Điều 7.** Thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024 theo Tờ trình số 08/BC/VCSG-HĐQT ngày 08/03/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

- Điều 8.** Thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty CP VINACONEX và các công ty con, công ty liên kết trong cùng Tập đoàn kinh tế/nhóm VINACONEX theo Tờ trình số 09 TTtr/2024/VCSG-HĐQT ngày 08/03/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.
- Điều 9:** Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 theo Tờ trình số 10/2024/TTtr/VSG-HĐQT ngày 28/03/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.
- Điều 10:** Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 thay thế cho vị trí bị khuyết theo Tờ trình số 11/2024/TTtr/VSG-HĐQT ngày 29/03/2024 của Hội đồng quản trị.
- Điều 11:** Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.
- Điều 12: Điều khoản thi hành**
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29/03/2024.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và lợi ích của các cổ đông, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu Cty



TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

NGUYỄN KHẮC HẢI